

TÓM TẮT NỘI DUNG BUỔI HỌP KỸ THUẬT VỚI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VỀ CÁC THẮC MẮC VÀ ĐỀ XUẤT CỦA NHÓM CÔNG TÁC NGÂN HÀNG – DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Thời gian: 8:30, Thứ Ba, ngày 24/5/2016

Địa điểm: Trụ sở Ngân hàng Nhà nước, 25 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

NỘI DUNG HỌP

Cơ quan Thanh tra, Giám sát Ngân hàng

1. Công văn 721/TTGSNH4 liên quan tới báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ quy định tại thông tư 44

▪ Trách nhiệm thiết lập hệ thống báo cáo định kỳ

- Điểm 1 Công văn số 721/TTGSNH4 quy định “Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải xây dựng và thiết lập một hệ thống báo cáo định kỳ theo Quý từ tất cả các bộ phận, đơn vị trong hệ thống để các tồn tại, sai phạm, rủi ro phải được báo cáo ngay cho Tổng giám đốc (Giám đốc), Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát”.
- Như vậy, đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài không có Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, các tồn tại, sai phạm, rủi ro định kỳ theo Quý sẽ được báo cáo ngay cho Tổng giám đốc (Giám đốc). Căn cứ vào mô hình cơ cấu tổ chức của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Tổng giám đốc (Giám đốc) chi nhánh ngân hàng nước ngoài phân công bộ phận có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, đánh giá về mức độ nghiêm trọng của các tồn tại, sai phạm, rủi ro, tổng hợp và báo cáo lên cho Tổng giám đốc (Giám đốc) chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

▪ Về việc Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài ban hành quy định liên quan để đảm bảo tính hiệu lực

Điểm 3 Công văn số 721/TTGSNH4 quy định “Hàng Quý (chậm nhất là ngày mùng 10 tháng tiếp theo của kỳ báo cáo), Trưởng kiểm toán nội bộ phải thực hiện báo cáo cho Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố nơi TCTD đặt trụ sở chính (trừ Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh) về những nội dung sau: (i) Tóm tắt các sai phạm nghiêm trọng, rủi ro cao được tổng hợp từ các báo cáo sai phạm và rủi ro từ các đơn vị, bộ phận, cá nhân của TCTD; (ii) Tóm tắt các vấn đề phát hiện quan trọng từ việc thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ hằng năm và các cuộc kiểm toán đột xuất đặc biệt theo yêu cầu của Hội đồng quản trị/Hội đồng Thành viên, Ban kiểm soát thực hiện trong kỳ báo cáo; (iii) Báo cáo các vấn đề về nhân sự của bộ phận kiểm toán nội bộ (bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh của kiểm toán nội bộ, và lý do)”:

- Tổng giám đốc (Giám đốc) hoặc người được ủy quyền hoặc Trưởng Kiểm toán Nội bộ chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố) theo quy định.
- Việc xác định mức độ nghiêm trọng của các sai phạm, tồn tại, rủi ro do chi nhánh ngân hàng nước ngoài tự đánh giá, xác định trên cơ sở các quy định nội bộ về quản lý rủi ro của chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các quy định của pháp luật.
- Nếu trong Quý báo cáo không phát sinh hoạt động kiểm toán nội bộ thì tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không phải báo cáo.

- Báo cáo các vấn đề về nhân sự của bộ phận kiểm toán nội bộ không áp dụng đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài không có bộ phận kiểm toán nội bộ tại Việt Nam.

2. Nghị định 96/2014/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ngân hàng

Bà Lại Minh Thúy – Giám đốc Pháp chế, Ngân hàng Citibank

- Nghị định 96/2014/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ngân hàng (“NĐ 96”) chỉ có cơ chế xử phạt tăng nặng, không quy định tình tiết giảm nhẹ khi ngân hàng tự phát hiện sai phạm và đã thực hiện các biện pháp khắc phục cần thiết để báo cáo lên Ngân hàng Nhà nước. Quy định thiếu cơ chế giảm nhẹ không khuyến khích nhân viên và các ngân hàng tự phát hiện và báo cáo sai phạm, vì lo ngại báo cáo lên sẽ bị xử phạt, trong khi đây là bước tự kiểm soát quan trọng trong quá trình hoạt động của các ngân hàng.
- BWG mong muốn NHNN cân nhắc thêm mức phạt dựa trên bản chất của sai phạm: lỗi không cố ý, không gây thiệt hại cho khách hàng và Ngân hàng, mang tính hệ thống, phát sinh do sai sót về mặt hệ thống và kiểm soát lỏng lẻo của Ngân hàng hay không, để áp dụng các hình phạt thích đáng và hợp lý.

Bà Ngô Lan Anh – Giám đốc Pháp chế và Tuân thủ, Ngân hàng Standard Chartered

- Các Ngân hàng nước ngoài (“NHNNg”) luôn khuyến khích việc tự báo cáo tuy nhiên hiện tại vẫn phải cân nhắc thời điểm và cách báo cáo do việc thiếu cơ chế giảm nhẹ. BWG muốn chia sẻ thông lệ quốc tế và đưa vấn đề lên mong NHNN cân nhắc trình lên đề xuất sửa đổi NĐ 96.

Bà Chu Hồng Vân - Giám đốc Pháp chế tuân thủ, Ngân hàng ANZ

- Các mức xử phạt xét về tài chính có thể rất nhẹ nhưng xét về mặt ảnh hưởng hệ thống/ hoạt động/ uy tín thì rất nặng.

Phản hồi của ông Tiềm – Văn phòng CQTTGSNH

- NĐ 96 căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính 20/6/2012, NĐ 96 chỉ quy định mức và hình thức xử phạt, còn các chi tiết cụ thể được quy định trong Luật (ví dụ tại điều 9.3).
- Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã quy định các tình tiết giảm nhẹ trong xử phạt vi phạm hành chính. Trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, Chính phủ không đề xuất các tình tiết giảm nhẹ khác, do đó, trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính, căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, đối tượng vi phạm, người có thẩm quyền xử phạt xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đã được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Phản hồi của ông An – Phó Vụ trưởng, Vụ Hợp tác Quốc tế

- Vụ sẽ có trao đổi thêm với vụ Pháp chế và cán bộ Thanh tra, do Luật đã có nhưng NĐ có thể không cần nhắc lại nội dung tất cả của Luật.

Phản hồi của Bà Hương, Phó trưởng phòng, Vụ Pháp chế

- Theo điều 83 của Luật ban hành văn bản, áp dụng theo nguyên tắc NĐ, Thông tư không quy định lại Luật mà cung cấp quy định hướng dẫn Luật. Khi có sự chênh lệch hay mâu thuẫn thì sẽ áp dụng theo thứ tự cao xuống thấp từ Luật – NĐ – Thông tư.
- Trong trường hợp Luật đã giao các khung và Chính phủ quy định chi tiết trong từng ngành thì phải áp dụng quy định chuyên ngành, như trường hợp này, quy định thuộc chuyên ngành ngân hàng thì phải áp dụng theo NĐ 96.
- Về việc Nghị định có cần nhắc lại tất cả các nội dung của Luật hay không: Theo quy định tại Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật (như

Nghị định, Thông tư) nhằm quy định chi tiết hơn về các quy định được giao hướng dẫn tại Luật đề thi hành các nội dung tại Luật, không quy định lặp lại các quy định đã quy định tại Luật.

- Theo nhiệm vụ được giao tại Luật xử lý vi phạm hành chính, chính phủ đã ban hành Nghị định 96/2014/NĐ-CP về các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng. Các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ ngân hàng phải tuân thủ quy định chuyên ngành tại Nghị định 96/2014/NĐ-CP. Các quy định về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thực hiện theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính.

3. Quy định về giấy tờ tùy thân

Đại diện BWG - Ông Phạm Quang Hưng – Trưởng nhóm Pháp Chế và Tuân thủ BWG, Giám đốc Pháp chế và Tuân thủ, Ngân hàng HSBC và bà Lại Minh Thúy (Citibank)

- Theo quy định hiện tại có 4 loại giấy tờ tùy thân bao gồm hộ chiếu, chứng minh thư nhân dân cũ/ mới, thẻ căn cước công dân. Ngân hàng gặp khó khăn khi khách hàng có các giao dịch như khoản vay/ mở tài khoản ở 2 ngân hàng với 2 loại giấy tờ tùy thân khác nhau cũ và mới. Do khi ngân hàng gửi thông tin về giấy tờ tùy thân mới tới Trung tâm thông tin tín dụng (“CIC”) thì không có được thông tin trích xuất liên quan nào. Ngân hàng gặp khó khăn trong việc không lấy được thông tin thật sự khớp nhau dựa trên 2 loại giấy tờ khác nhau.
- Nếu khách hàng xuất trình tất cả các loại giấy tờ tùy thân đưa Ngân hàng mang lên CIC thì chi phí đội lên rất nhiều.
- BWG kính đề xuất CIC nên có hệ thống liên kết để trích xuất thông tin, đồng thời NHNN nên yêu cầu các ngân hàng khi có thông tin thay đổi thì báo cáo để NHNN cập nhật cho CIC.

Phản hồi của Bà Hương, Phó trưởng phòng, Vụ Pháp chế

- Về mặt pháp lý, Luật quy định nghĩa vụ Ngân hàng và khách hàng cập nhật thông tin khi có sự thay đổi. Nếu thực hiện nghiêm chỉnh quy định pháp luật thì không xảy ra trường hợp này.
- Sắp tới trong quy chế cho vay mới sửa đổi 1627, sẽ quy định các biện pháp phòng ngừa và phát triển hệ thống. Trong quá trình sửa đổi, bổ sung Quyết định 1627/QĐ-NHNN, các ngân hàng có thể đề xuất, kiến nghị quy định cụ thể hơn về quyền và nghĩa vụ của ngân hàng và khách hàng trong vấn đề này để đảm bảo tính chặt chẽ.

Phản hồi của ông Lê Anh Tuấn - Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển và marketing, Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia VN

- Vấn đề này CIC đã nhận thấy khi Việt Nam cho phép làm CMTND 12 số và thẻ căn cước công dân.
- Giải pháp: CIC hiện nay đang thực hiện quy trình như sau: trong quá trình về báo cáo thông tin, toàn bộ thông tin về định danh mới của khách hàng phải được gửi CIC trong vòng 3 ngày làm việc kể từ khi có sự thay đổi thông tin để CIC cập nhật cơ sở dữ liệu, lưu trữ cả thông tin cũ và mới khi tra cứu. CIC cũng cho phép báo cáo những thông tin cho các trường hợp đặc thù như chứng minh thư nhân dân/ hộ chiếu của công an, quân đội.
- Chi phí trích xuất:
 - + Khi CIC cung cấp thông tin ra cho Ngân hàng và xác định là các thông tin đó bị trùng lặp nhiều lần trong cùng ngày về cùng 1 khách hàng thì sẽ tính tiền 1 lần theo hệ thống tính phí của CIC.

- + Khi tra cứu thông tin nhiều lần vào thời điểm khác nhau: khách hàng mới lần đầu tra cứu thông tin thì chi phí cao hơn, nhưng từ lần thứ 2 khi đã trở thành khách hàng vay của ngân hàng, TCTD có thể tra cứu thông tin theo lô định kỳ hàng tháng để biết thông tin thay đổi thì chi phí thấp hơn.
- Kế hoạch: Trong thời gian tới, nhằm giải quyết triệt để vấn đề này và nâng cao độ phủ tín dụng theo Nghị quyết 19 của Chính phủ về nâng cao tiếp cận tín dụng của khách hàng vay, CIC đang có kế hoạch làm việc với cơ quan Công an – đầu mối bộ phận chuyên cấp số CMTND mới, mã số công dân.

Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng

4. Thông tư 36/2014/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của TCTD, CNNHNNg

- Đề nghị sửa đổi quy định tăng giới hạn tỷ lệ trái phiếu chính phủ mà các NHTM và CNNHNNg đang nắm giữ dưới hình thức nguồn vốn ngắn hạn tương ứng ở mức 15% và 35%.

Phản hồi của bà Hằng, CQTTGSNH

- Thông tư 06/2016/TT-NHNN ngày 27/5/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-NHNN quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã: (i) Nâng tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu chính phủ của khối Chi nhánh NHNNg từ mức 15% lên 35% so với nguồn vốn ngắn hạn; (ii) sửa đổi quy định tính nguồn vốn ngắn hạn làm cơ sở xác định tỷ lệ đầu tư trái phiếu phủ; (iii) bổ sung quy định áp dụng đối với trường hợp tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không có nguồn vốn ngắn hạn.
- Đề nghị sửa đổi định nghĩa về người có liên quan phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế hoặc cung cấp hướng dẫn cho các ngân hàng về cách xác định những đối tượng kiểm soát hạn mức vay duy nhất.

Đại diện BWG – ông Phạm Quang Hưng (HSBC) và bà Chu Hồng Vân (ANZ)

- Các ngân hàng gặp khó khăn trong việc lấy thông tin của người liên quan, đặc biệt là trong trường hợp là cá nhân của thành viên HĐQT, hoặc là thân nhân của người ở nước ngoài và có kiến nghị sửa đổi định nghĩa và yêu cầu về người có liên quan.

Phản hồi của bà Hằng, CQTTGSNH

- Định nghĩa về người có liên quan theo TT 36 hướng dẫn dựa vào Luật các Tổ chức Tín dụng. Ngân hàng phải xác định để cấp tín dụng phù hợp.
- Hiện tại dự thảo thay thế TT 36 chỉ bổ sung làm rõ thêm 1 số điểm chứ chưa có tiêu chí sửa đổi định nghĩa này, nếu sửa phải chờ Luật sửa.

- **Tính giới hạn cho vay**

Ông Bùi Nhật Dân – Giám đốc Pháp chế & Tuân thủ, Ngân hàng BNP Paribas

- Đề nghị NHNN hướng dẫn thêm trong trường hợp tính giới hạn cho vay trong trường hợp khoản vay được đảm bảo bằng tiền ký quỹ/ tiền gửi có kỳ hạn tương ứng hoặc dài hơn kỳ hạn vay và giá trị tương ứng với khoản tiền vay.

Phản hồi của bà Hằng, CQTGNSH

- Các trường hợp loại trừ khỏi giới hạn cấp tín dụng được thực hiện theo quy định tại Luật các TCTD, Thông tư 36/2014/TT-NHNN và Thông tư 06/2016/TT-NHNN.
- Đối với kiến nghị loại trừ các khoản vay đảm bảo bằng tiền ký quỹ/tiền gửi có kỳ hạn tương ứng hoặc dài hơn kỳ hạn vay và giá trị tương ứng khoản tiền vay: NHNN sẽ ghi nhận và nghiên cứu thêm.

▪ Hạn chế cấp tín dụng dưới hình thức thẻ tín dụng cho Ban Giám đốc Ngân hàng

Đại diện Ngân hàng Citibank & Standard Chartered:

- Quy định hạn chế cấp thẻ tín dụng cho Ban Giám đốc Ngân hàng chưa thực sự phù hợp.
- CQTGNS/ Vụ Thanh tra đã lấy ý kiến đóng góp 2 lần từ các ngân hàng thương mại và các ngân hàng đã đóng góp ý kiến về vấn đề này.
- Thẻ tín dụng được coi như một phương thức thanh toán. Ngân hàng đã chủ động có hình thức hạn chế việc Ban Giám đốc lạm dụng bằng cách cắt trực tiếp trên tài khoản lương, tới hạn sẽ phải thanh toán luôn, không được phát sinh số dư quá hạn, để loại trừ thiệt hại và việc lạm dụng.
- Một số Tổng giám đốc của các ngân hàng nước ngoài đã có trao đổi về vấn đề này trong một cuộc gặp với Phó Thống đốc. Phó Thống đốc đã có ý kiến chia sẻ, ủng hộ và chỉ đạo các cấp liên quan.

Phản hồi của bà Hằng, CQTGNSH

- Điều 126 Luật các TCTD 2010 đã quy định cụ thể các trường hợp không được cấp tín dụng, trong đó có thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc của ngân hàng,....Phát hành thẻ tín dụng cũng là hình thức cấp tín dụng, do đó, theo quy định ngân hàng không được phát hành thẻ tín dụng cho các đối tượng quy định tại Điều 126 Luật các TCTD 2010.
- Đối với kiến nghị của các ngân hàng về việc cho phép phát hành thẻ tín dụng cho Ban Giám đốc của ngân hàng, NHNN ghi nhận và sẽ nghiên cứu thêm.

▪ Loại trừ các khoản bảo lãnh phát hành trên cơ sở bảo lãnh đối ứng của chi nhánh ngân hàng tại nước ngoài khi tính hạn mức tín dụng đơn để phù hợp với thông lệ quốc tế

Bà Nguyễn Thị Bích Hà – Cán bộ Tuân thủ, Ngân hàng ANZ

- Các ngân hàng vẫn gặp khó khăn trong vấn đề này, đã nhiều lần trao đổi với các vụ, cục liên quan của NHNN. BWG sẽ tổ chức hội thảo chia sẻ các thông lệ quốc tế để NHNN cân nhắc và có các quy định phù hợp với thông lệ quốc tế.

Phản hồi của bà Hằng, CQTGNSH

- Thông tư 06/2016/TT-NHNN ngày 27/5/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-NHNN quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, theo đó các khoản bảo lãnh trên cơ sở bảo lãnh đối ứng của ngân hàng nước ngoài không được loại trừ khỏi giới hạn cấp tín dụng khi tính hạn mức cấp tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan.

BWG: Kính đề nghị NHNN xem xét lại vấn đề này.

- **Việc phân loại giữa Trái phiếu Chính phủ Mua và Giữ Trái phiếu Chính phủ Đến Ngày Đáo Hạn (“Government Bonds to Be Held Until Maturity”) và Trái phiếu Chính phủ Mua Cho Hoạt Động Kinh Doanh (“Government Bond Trading”)**

Bà Ngô Lan Anh – Giám đốc Pháp chế và Tuân thủ, Ngân hàng Standard Chartered

- Nhóm đã có kiến nghị về việc phân loại 2 loại trái phiếu chính phủ, để phản ánh đúng về quản lý thanh khoản.

Phản hồi của bà Hằng, CQTTGSNH

- Vụ cũng đã nhận được ý kiến từ nhiều bên như BWG, Bộ Tài chính về vấn đề này. Tuy nhiên do nhiều yếu tố, nên hiện tại việc thống kê tỷ lệ đầu tư trái phiếu chính phủ vẫn tính toàn bộ số dư trái phiếu chính phủ không phân biệt loại hình.
- Trong quá triển khai thực hiện Thông tư 36/2014/TT-NHNN, Bộ Tài chính và các đơn vị đã nhiều lần có ý kiến về vấn đề này và Cơ quan TTGSNH đã nhiều lần báo cáo và giải trình với Thống đốc và Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, Cơ quan TTGSNH thấy rằng kiến nghị này của các đơn vị là không phù hợp, làm vô hiệu một phần hiệu lực của quy định này do mục tiêu thiết lập quy định này là nhằm kiểm soát tổng khối lượng vốn đầu tư vào trái phiếu Chính phủ, dành ưu tiên nguồn vốn (bao gồm cả nguồn vốn ngắn hạn và dài hạn) cho đầu tư trực tiếp vào nền kinh tế, vào doanh nghiệp, cá nhân, giúp giảm lãi suất vay sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cá nhân, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến chính sách tiền tệ. Đồng thời giúp giảm bớt chênh lệch kỳ hạn giữa huy động vốn và đầu tư trái phiếu Chính phủ, bảo đảm thanh khoản cho hệ thống TCTD

5. Thông tư 30/2014/TT-NHNN về nghiệp vụ cho vay ủy thác

Đại diện BWG: Ông Phạm Quang Hưng (HSBC) và bà Lại Minh Thúy (Citibank)

- BWG đã nhiều lần trao đổi với NHNN và các Bộ ngành liên quan như Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tuy nhiên hiện tại vẫn chưa có cách hiểu thống nhất về định nghĩa "liên tục" & "nhằm mục đích sinh lời" và chưa có quy định rõ ràng trong Luật nên các ngân hàng chưa thể thực hiện hoạt động cho vay ủy thác mặc dù trong TT 30 không cấm việc thực hiện hoạt động này. Nhóm muốn xin hướng dẫn cụ thể từ NHNN để có thể triển khai thực hiện một cách hợp lý.

Phản hồi của bà Hằng & bà Hà, CQTTGSNH

- NHNN cũng đã nhận được ý kiến từ các bên liên quan như BWG và các doanh nghiệp về việc sử dụng dịch vụ ủy thác nguồn vốn nhân rồi. Tuy nhiên NHNN cũng gặp vướng mắc do 2 khái niệm này dựa theo Luật Doanh nghiệp, việc giải thích thuộc trách nhiệm của Ủy ban thường vụ quốc hội nên hiện tại NHNN chưa đưa được hướng dẫn cụ thể về 2 định nghĩa trên.
- Các ngân hàng và khách hàng với vai trò người nhận ủy thác và người ủy thác cần tự xác định dựa trên các căn cứ pháp lý hoặc cơ sở cam kết của 2 bên.
- Vụ ghi nhận và sẽ tham mưu với lãnh đạo NHNN để thời gian tới có hướng giải quyết hợp lý.

Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Vụ Hợp tác Quốc tế

6. FATCA

Ông Phạm Quang Hưng – Trưởng nhóm Pháp Chế và Tuân thủ BWG, Giám đốc Pháp chế và Tuân thủ, Ngân hàng HSBC

- Thỏa thuận IGA đã được ký và các thành viên BWG kính đề nghị NHNN cho phép các ngân hàng được gửi báo cáo lên NHNN bằng phương tiện điện tử thay vì báo cáo giấy.

Phản hồi của Ông Phạm Gia Bảo – Phó Vụ trưởng, CQTTGSNH

- Thỏa thuận IGA đã được ký ngày 1/4/2016, nhưng hiệu lực thì cần chờ hợp thức hóa về mặt ngoại giao giữa 2 quốc gia.
- Theo thỏa thuận, mô hình báo cáo sẽ theo mô hình 1: các tổ chức không thể gửi trực tiếp báo cáo FATCA thông qua thỏa thuận các FI mà phải gửi qua NHNN để NHNN gửi tới IRS.
- Về phương tiện báo cáo: Các ngân hàng ở Việt Nam gặp vướng mắc trong việc tạo file xml, hoặc tạo và điều chỉnh hệ thống để chiết xuất báo cáo theo mẫu 8966. Yêu cầu nộp báo cáo điện tử và báo cáo giấy này là bước dự phòng để trong trường hợp ngân hàng không kịp triển khai nộp báo cáo điện tử thì tất cả các ngân hàng đều nộp kịp báo cáo giấy, theo đó Việt Nam sẽ không bị vi phạm.
- Theo thỏa thuận, kỳ báo cáo là 1 lần/năm. Thỏa thuận IGA có hiệu lực liên quan tới kỳ báo cáo tiếp theo (có thể vào tháng 9/2017).
- Về kỳ báo cáo tháng 6/2016, các ngân hàng phải nộp báo cáo bằng cả 2 loại file điện tử và file giấy, nếu chỉ gửi file điện tử thì NHNN gặp khó khăn trong việc đồng bộ dữ liệu để gửi sang IRS.
- CQTTGS dự kiến trình Thống đốc về việc *đăng ký mã số nhận dạng ID và mua chứng chỉ số CA cho NHNN* để có thể giải quyết được vấn đề này trong kỳ tiếp theo.
- Nếu ngân hàng không có dữ liệu thì vẫn phải báo cáo là không theo form báo cáo quy định.

7. Phòng chống rửa tiền:

- Nhận diện khách hàng là chi nhánh hay công ty liên kết nước ngoài cùng hệ thống tập đoàn sử dụng dịch vụ hoặc mở tài khoản tại Ngân hàng Việt Nam
- Các đối tượng khách hàng này vẫn phải thực hiện nhận biết thông tin khách hàng đầy đủ theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 9 của luật Phòng, chống rửa tiền. Tuy nhiên do các thông tin của tập đoàn hay công ty liên kết đã có sẵn, nên có thể xem xét là khách hàng có độ rủi ro thấp theo Quy định tại Khoản 2, Điều 12 của Luật phòng, chống rửa tiền.

Vụ Chính sách tiền tệ

8. Thông tư 15/2015/TT-NHNN về quản lý ngoại hối

- **Chuyển đổi ngoại tệ 1 sang ngoại tệ 2 và chứng từ cho giao dịch chuyển tiền nước ngoài**

Đại diện BWG - ông Phạm Quang Hưng (HSBC), bà Chu Hồng Vân (ANZ) và bà Lại Minh Thúy (Citibank)

- Khách hàng tổ chức: Khi khách hàng của ngân hàng có nguồn thu từ ngoại tệ 2, nhưng khi tiền về họ chưa có tài khoản bằng ngoại tệ 2 đó mà chỉ có tài khoản ngoại tệ 1 là đồng Đôla. Họ có nhu cầu chuyển khoản ngoại tệ 2 đó về tài khoản Đôla để sử dụng thanh toán trong tương lai, BWG mong nhận được hướng dẫn thêm của NHNN về trường hợp này.
- Khách hàng cá nhân không có thu nhập thường xuyên & nhận tiền về thụ động (passive incoming fund) một cách không thường xuyên bằng ngoại tệ khác. BWG mong NHNN cho phép trong trường hợp này, khách hàng có thể chuyển đổi ngoại tệ mà không cần xuất trình chứng từ, cũng như không cần mở thêm tài khoản ngoại tệ đó để tạo điều kiện thuận lợi hơn.

Phản hồi của Ông Hoàng Thiện Hải, Phó trưởng phòng Thị trường và tỷ giá, vụ CSTT

- Theo quy định tại Thông tư 15/2015/TT-NHNN, khách hàng phải xuất trình giấy tờ và chứng từ khi thực hiện giao dịch ngoại tệ với TCTD được phép, trong đó có giao dịch mua ngoại tệ này bằng ngoại tệ khác (chuyên đổi ngoại tệ). Yêu cầu về xuất trình và kiểm tra chứng từ cũng đã được quy định tại Pháp lệnh Ngoại hối và Nghị định số 70/2014/NĐ-CP hướng dẫn Pháp lệnh ngoại hối. Vụ CSTT sẽ ghi nhận ý kiến của Nhóm công tác NH về chuyển tiền cá nhân để nghiên cứu sửa đổi quy định.

Phản hồi của ông An, Phó Vụ trưởng, Vụ Hợp tác Quốc tế

- Nếu các ngân hàng thấy vấn đề đủ lớn thì có thể thông qua BWG tổng hợp lại con số chứng minh quy mô và đề xuất với NHNN.

▪ **Thu thập bản gốc của bản xác nhận giao dịch ngoại hối qua email/ fax**

Đại diện BWG - bà Chu Hồng Vân, bà Nguyễn Thị Bích Hà (ANZ) và bà Lại Minh Thúy (Citibank)

- Giao dịch được thực hiện ngay từ thời điểm giao kết, việc thu thập bản gốc chỉ mang tính chất xác nhận. BWG muốn xin hướng dẫn của NHNN trong trường hợp này.

Phản hồi của Ông Hoàng Thiện Hải, Phó trưởng phòng Thị trường và tỷ giá, vụ CSTT

- Thông tư 15 quy định việc hai bên phải gửi cho nhau bản gốc (văn bản giấy) do người có thẩm quyền ký trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch đối với trường hợp xác nhận giao dịch được gửi qua fax. Các giao dịch ngoại tệ thực hiện bằng phương tiện điện tử phải tuân thủ quy định của Luật giao dịch điện tử và các quy định của pháp luật có liên quan. Vụ CSTT sẽ ghi nhận ý kiến của Nhóm công tác NH để nghiên cứu.

▪ **Sử dụng hợp đồng swap để sửa hợp đồng kỳ hạn đã ký từ trước (giao trước/ gia hạn hợp đồng kỳ hạn)**

Đại diện BWG – bà Chu Hồng Vân, bà Nguyễn Thị Bích Hà (ANZ) và bà Lại Minh Thúy (Citibank)

- Ngân hàng và khách hàng có giao dịch forward, khi khách hàng muốn gia hạn giao dịch thì ngân hàng phải dùng các nghiệp vụ kỹ thuật như: dùng 1 giao dịch swap khác / lùi thời hạn thanh toán trước/ hủy bỏ giao dịch. Trong quá trình này, ngân hàng gặp khó khăn về mặt chứng từ cho giao dịch mới, giá cả (hạch toán lỗ/lãi cho khách hàng) và kết nối số tham chiếu của 2 giao dịch trên hệ thống nội bộ của ngân hàng. BWG đề xuất NHNN cung cấp hướng dẫn cụ thể hơn về vấn đề này.

Phản hồi của Ông Hoàng Thiện Hải, Phó trưởng phòng Thị trường và tỷ giá, vụ CSTT

- Theo quy định tại Thông tư 15, khách hàng phải xuất trình giấy tờ và chứng từ khi thực hiện giao dịch ngoại tệ với TCTD được phép (bao gồm mua ngoại tệ trong giao dịch hoán đổi). Đối với những thuận lợi của việc dùng giao dịch swap để sửa hợp đồng kỳ hạn theo ý kiến của Nhóm Công tác NH, Vụ CSTT sẽ ghi nhận và nghiên cứu về nội dung này.

Phản hồi của ông An – Phó Vụ trưởng, Vụ Hợp tác Quốc tế

- Đề xuất BWG tổng hợp và tư vấn giải pháp tham vấn cho NHNN. NHNN sẽ tiếp thu và xem xét có những điều chỉnh phù hợp.

- BWG sẽ gửi 1 thư thông báo về thông lệ thực hiện hiện hành, xin NHNN ý kiến về thông lệ đó để các ngân hàng có hướng thực hiện phù hợp.

- **Mua ngoại tệ để trả khoản vay nước ngoài**

Đại diện BWG- Bà Phạm Thị Quỳnh Hoa (JPMorgan):

Khách hàng có khoản vay nước ngoài bằng đồng JPY nhưng tài khoản vay và trả nợ nước ngoài mở bằng đồng USD. Khách hàng mua JPY để trả nợ và xuất trình bộ chứng từ của khoản vay như hợp đồng, rút vốn...vv.. bằng đồng JPY. Ngân hàng có thể bán USD/VND cho khách hàng để ghi có vào tài khoản vay và trả nợ nước ngoài bằng đồng USD, sau đó thực hiện Swap JPY/USD để khách hàng chuyển trả nợ vay bằng JPY với 1 bộ chứng từ vay nợ bằng đồng JPY dùng cả cho giao dịch USD/VND và Swap JPY/USD. Quy định về tài khoản vay và trả nợ nước ngoài tại Thông tư 03/2016 cho phép chuyển đổi sang ngoại tệ khác để trả nợ của khoản vay nước ngoài khi đồng tiền trả nợ không phải là đồng tiền của khoản vay.

Phản hồi của Ông Hoàng Thiện Hải, Phó trưởng phòng Thị trường và tỷ giá, vụ CSTT

Thông tư 15 quy định khách hàng phải xuất trình giấy tờ và chứng từ cung cấp đầy đủ thông tin (mục đích, số lượng, loại ngoại tệ, thời hạn thanh toán, chuyển tiền) theo quy định hiện hành về quản lý ngoại hối khi thực hiện giao dịch ngoại tệ với TCTD được phép. Như vậy, giao dịch mua ngoại tệ trả nợ vay nước ngoài của khách hàng phải tuân thủ quy định tại Thông tư 15 và các quy định về quản lý ngoại hối đối với hoạt động vay, trả nợ nước ngoài. Khi thực hiện giao dịch hoán đổi với TCTD được phép, khách hàng phải xuất trình giấy tờ và chứng từ theo quy định của Thông tư 15.

Vụ Quản lý ngoại hối

- **Hồ sơ gia hạn giấy phép hoạt động ngân hàng theo Thông tư 21**

Phản hồi của ông Nguyễn Ngọc Minh, Phó Vụ trưởng, Vụ Quản lý ngoại hối

- Vụ QLNH đang làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tích cực triển khai xây dựng văn bản sửa đổi Thông tư 21. NHNN dự kiến trình ban hành Thông tư sửa đổi Thông tư 21 trong tháng 6/2016.
- Dự thảo văn bản sửa đổi Thông tư 21 được xây dựng với định hướng lớn theo hướng đơn giản hóa, giảm bớt thủ tục hành chính cho các TCTD, đồng thời đảm bảo yêu cầu quản lý và phù hợp với thực tế triển khai thực hiện của các TCTD, CNNHNNg, cụ thể như:
 - + Phân tách toàn bộ phạm vi hoạt động ngoại hối thành 2 nhóm là hoạt động ngoại hối cơ bản và hoạt động ngoại hối khác, theo đó: (i) Đối với các hoạt động ngoại hối cơ bản, khi được NHNN chấp thuận nội dung hoạt động ngoại hối cơ bản tại giấy phép hoặc quyết định sửa đổi, bổ sung, các TCTD được thực hiện toàn bộ các hoạt động ngoại hối cơ bản trong phạm vi quy định của Thông tư; (ii) Đối với các hoạt động ngoại hối khác, NHNN sẽ xem xét, cho phép TCTD thực hiện theo từng trường hợp cụ thể.
 - + Đơn giản hóa một số quy định về điều kiện, hồ sơ xin chấp thuận hoạt động ngoại hối như: bỏ quy định điều kiện hồ sơ nhân sự; điều kiện hồ sơ về quản lý rủi ro được sửa đổi thành quy định quản lý rủi ro chung cho toàn bộ hoạt động ngoại hối (không phải từng hoạt động ngoại hối).

- + Quy định về việc chuyển đổi hoạt động ngoại hối theo hướng tạo thuận lợi cho các TCTD được tiếp tục thực hiện các hoạt động ngoại hối đã được cấp phép trên cơ sở áp dụng các điều kiện theo quy định.

▪ **Thông tư 05/2016/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung Thông tư 03/2016/TT-NHNN - Phương thức báo cáo về vay, trả nợ nước ngoài theo phương thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm:**

Phản hồi của bà Vân, đại diện Vụ Quản lý ngoại hối

- Nội dung hướng dẫn thực hiện báo cáo vay, trả nợ nước ngoài theo phương thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm đã được Vụ QLNH gửi Vụ Dự báo, Thống kê để hướng dẫn thực hiện báo cáo vay, trả nợ nước ngoài theo quy định tại Thông tư 35/2015/TT-NHNN quy định về chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với TCTD, CNNHNNg (Thông tư 35 có hiệu lực từ ngày 01/01/2017).
- Trong thời gian Thông tư 35 chưa có hiệu lực, các TCTD tiếp tục thực hiện báo cáo theo Thông tư 31/2013/TT-NHNN quy định Báo cáo thống kê áp dụng đối với đơn vị thuộc NHNN và TCTD, CNNHNNg. Đối với hướng dẫn cách thức báo cáo, ghi chép các khoản vay dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm theo Thông tư 31, Vụ QLNH sẽ có hướng dẫn chính thức bằng văn bản sau cuộc họp này.
- Như tinh thần đã thống nhất tại cuộc họp với các TCTD, CNNHNNg khi xây dựng dự thảo Thông tư 05/2016/TT-NHNN, các TCTD, CNNHNNg đã cam kết nỗ lực hoàn thiện quy trình nội bộ để báo cáo các khoản vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm đáp ứng yêu cầu của NHNN và công việc này cần một khoảng thời gian từ 3-6 tháng. Do đó, Vụ QLNH nhất trí công tác kiểm tra việc các TCTD, CNNHNNg thực hiện báo cáo vay, trả nợ nước ngoài (bao gồm vay dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm) sẽ được thực hiện sau ngày 01/01/2017 khi Thông tư 35 có hiệu lực.
(Đính kèm Phụ lục Hướng dẫn ghi chép các khoản vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm)

▪ **Vai trò của Ngân hàng trong bảo hiểm rủi ro năng lượng của các công ty địa phương với các tổ chức tài chính ở nước ngoài**

Ông Phạm Quang Hưng – Trưởng nhóm Pháp Chế và Tuân thủ BWG, Giám đốc Pháp chế và Tuân thủ, Ngân hàng HSBC

- 1 công ty là khách hàng của ngân hàng ký hợp đồng bảo hiểm rủi ro năng lượng với đối tác ở nước ngoài nhưng việc thanh toán/chuyển tiền sẽ thực hiện tại ngân hàng. Hiện tại chưa có quy định hướng dẫn về chuyển tiền/thanh toán cho các hoạt động này.

Phản hồi của ông Nguyễn Ngọc Minh, Phó Vụ trưởng, Vụ Quản lý ngoại hối

- Các quy định pháp luật hiện hành về thương mại chưa có quy định hướng dẫn cụ thể về doanh nghiệp Việt Nam thực hiện phái sinh giá cả hàng hóa với các tổ chức tài chính ở nước ngoài. Đồng thời quy định hiện hành về quản lý ngoại hối cũng không quy định về giao dịch chuyển tiền cho hoạt động hedging giá cả hàng hóa giữa người cư trú và người không cư trú. Do đó, chưa có cơ sở để doanh nghiệp được chuyển tiền ra nước ngoài để thanh toán cho hoạt động phái sinh giá cả hàng hóa với đối tác nước ngoài.
- Để đảm bảo quản lý chặt chẽ hoạt động phái sinh giá cả hàng hóa (là hoạt động tiềm ẩn nhiều rủi ro), các doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu bảo hiểm giá cả đối với hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài cần phải thực hiện thông qua các NHTM đã được NHNN cho phép thực hiện thí điểm phái sinh giá cả hàng hóa.

- Đề có cơ sở hướng dẫn các ngân hàng thực hiện, hiện nay Vụ QLNH đang xin ý kiến Vụ Pháp chế về việc này.

Cục Công nghệ tin học

9. Thông tư 31/2015/TT-NHNN quy định về đảm bảo an toàn, bảo mật hệ thống thông tin trong hoạt động ngân hàng

- Sao lưu dữ liệu để ở trong nước nếu ngân hàng để cơ sở dữ liệu ở nước ngoài

Phản hồi của ông Tiến, Trưởng phòng, Cục Công nghệ tin học

Nếu hệ thống corebank đặt ở nước ngoài, Ngân hàng phải có bản sao lưu dữ liệu hoạt động giao dịch của chi nhánh tại Việt Nam để dự phòng và phục vụ kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trong trường hợp cần thiết. Dữ liệu về các hoạt động giao dịch có thể lấy trực tiếp từ hệ thống ứng dụng giao dịch hoặc thông qua các hệ thống báo cáo. Tuy nhiên dữ liệu phải đảm bảo đầy đủ thông tin của giao dịch điện tử.

- Chữ ký số

Phản hồi của ông Tiến, Trưởng phòng, Cục Công nghệ tin học

- Thông tư 31 có quy định là giao dịch giá trị phải được xác thực bằng xác thực mạnh (sinh trắc học, chữ ký số). “Xác thực mạnh” ở đây được hiểu là công nghệ, giải pháp cho xác thực phải đạt các tiêu chuẩn thông lệ trên thế giới về xác thực (ví dụ: độ dài khóa, thuật toán mã hóa, quy trình xác thực, v.v.).

- Điều 30.4 của Thông tư 31

Đại diện BWG:

- Thông thường các chi nhánh ngân hàng nước ngoài hay ngân hàng 100% vốn thì đều có được sự hỗ trợ của bộ phận kỹ thuật của chi nhánh/ ngân hàng và của cả tập đoàn. BWG hiểu rằng việc sử dụng hỗ trợ kỹ thuật này không được coi là sự trợ giúp của bên thứ 3 và vẫn được coi là sử dụng dịch vụ trong nội bộ ngân hàng. Đề nghị NHNN hướng dẫn về cách hiểu trên.

Phản hồi của ông Tiến, Trưởng phòng, Cục Công nghệ tin học

- Cách hiểu của BWG đã chính xác. Bên thứ ba được hiểu là tổ chức/cá nhân bên ngoài cung cấp dịch vụ cho ngân hàng.

- Điều 46.2b

Phản hồi của ông Tiến, Trưởng phòng, Cục Công nghệ tin học

- Yêu cầu của NHNN về báo cáo cho NHNN trước 5 ngày về việc nâng cấp hệ thống chỉ áp dụng cho những nâng cấp quan trọng. Nâng cấp quan trọng là những nâng cấp có mức độ rủi ro lớn, có thể làm gián đoạn hoạt động cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại Việt Nam trong một thời gian dài (từ 01 ngày trở lên).

- Điểm 31, 32, 33

Phản hồi của ông Tiến, Trưởng phòng, Cục Công nghệ tin học

- Trường hợp NHNNg sử dụng các dịch vụ của nội bộ tập đoàn và tập đoàn sử dụng dịch vụ của bên thứ 3 thì nếu bên thứ ba ở nước ngoài thì không cần đáp ứng yêu cầu tại điểm này này; nếu bên thứ ba ở Việt Nam thì cần đáp ứng.

DANH SÁCH THAM GIA

STT	Tên	Chức danh	Tổ chức
NHÓM CÔNG TÁC NGÂN HÀNG			
1	Phạm Quang Hưng	Giám đốc Pháp chế tuân thủ Trưởng nhóm Pháp chế Tuân thủ BWG	HSBC
2	Lại Minh Thúy	Giám đốc Pháp chế tuân thủ	Citibank
3	Nguyễn Thanh Thủy	Cán bộ pháp chế tuân thủ	Citibank
4	Phạm Quang Nghĩa	Cán bộ pháp chế tuân thủ	Citibank
5	Lê Thị Thúy Hà	Cán bộ pháp chế tuân thủ	Citibank
6	Ngô Lan Anh	Giám đốc Pháp chế tuân thủ	Standard Chartered Bank
7	Chu Hồng Vân	Giám đốc Pháp chế tuân thủ	
8	Nguyễn Thị Bích Hà	Cán bộ pháp chế tuân thủ	ANZ
9	Nguyễn Thị Hằng Nga	Giám đốc Pháp chế tuân thủ	SMBC
10	Vũ Thúy Quỳnh	Giám đốc chi nhánh Hà Nội	Hongleong bank – Chi nhánh Hà Nội
11	Trần Thị Mỹ Trinh	Giám đốc Pháp chế tuân thủ	BTMU - Chi nhánh Hà Nội
12	Khuất Thu Quyên	Cán bộ pháp chế tuân thủ	BTMU - Chi nhánh Hà Nội
13	Phan Thị Hồng Thúy	Cán bộ pháp chế tuân thủ	BTMU - Chi nhánh Hà Nội
14	Lê Thu Hiền	Cán bộ pháp chế tuân thủ	CTBC
15	Bùi Nhật Dân	Giám đốc Pháp chế tuân thủ	BNP Paribas
16	Đặng Linh Chi	Cán bộ pháp chế tuân thủ	J.P.Morgan Chase - Chi nhánh HCM
17	Phạm Thị Quỳnh Hoa	Giám đốc Pháp chế tuân thủ	J.P.Morgan Chase - Chi nhánh HCM
21	Phạm Nguyên Nam	Cán bộ Pháp chế tuân thủ	Mizuho Chi nhánh Hà Nội
23	Nguyễn Hải Minh	Cán bộ Công nghệ thông tin	SMBC - Chi nhánh Hà Nội
24	Hoàng Thùy Linh		Ban Thư ký VBF
25	Nguyễn Ngọc Anh		Ban Thư ký VBF
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC			
1	Nguyễn Ngọc Minh	Phó Vụ trưởng	Vụ Quản lý Ngoại hối
2	Bà Vân	Chuyên viên	Vụ Quản lý Ngoại hối
3	Hà Hải An	Phó Vụ trưởng	Vụ Hợp tác Quốc tế
4	Phạm Thùy Dương	Chuyên viên	Vụ Hợp tác Quốc tế

5	Ông Hoàng Thiện Hải	Phó Trưởng phòng	Vụ Chính sách Tiền tệ
6	Ông Phạm Gia Bảo	Phó Vụ trưởng	CQTTGSNH
7	Ông Hùng	Phó Vụ trưởng	Vụ 4 – CQTTGSNH
8	Ông Tiêm	Văn phòng	CQTTGSNH
9	Bà Hương	Phó Trưởng phòng	Vụ Pháp chế
10	Ông Lê Anh Tuấn	Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển và marketing	Trung tâm thông tin tín dụng CIC
11	Bà Hằng	Vụ 5	CQTTGSNH
12	Bà Hà	Vụ 5	CQTTGSNH
13	Ông Tiến	Trưởng phòng	Cục Công nghệ tin học
14	Ông Dũng	Phó Cục trưởng	Cục Công nghệ tin học